

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 317/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với**  
**01 hộ kinh doanh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ quy định Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh tại Văn bản số 345/CTBNI-QLN ngày 13/02/2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 01 hộ kinh doanh. Trong đó:

- Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Quỳnh (mã số thuế: 8079520185; địa chỉ: Thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh) được xóa nợ theo Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 18/04/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh

Với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã được xóa là **188.973** đồng (Bằng chữ: Một trăm tám mươi tám nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng chẵn.), cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp	Tiểu mục	Số Tiền
(1)	(2)	(3)	(4)
	<b>Tổng cộng</b>		<b>188.973</b>
1	Tiền chậm nộp thuế TNCN	4917	40.696
2	Tiền chậm nộp thuế Giá trị gia tăng	4931	101.747
3	Tiền chậm nộp thuế Giá trị gia tăng	4944	46.530

Lý do hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế quay lại sản xuất, kinh doanh.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp.

**Điều 2.** Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã được hủy xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh/Chi cục thuế khu vực Từ Sơn – Yên Phong điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của 01 hộ kinh doanh trên và thu vào ngân sách nhà nước theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh Bắc Ninh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh, Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Từ Sơn – Yên Phong, hộ kinh doanh có tên trong danh sách tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *[Signature]*

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND huyện Yên Phong;
- Trang thông tin điện tử Cục thuế tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP;
- Lưu: VT, KTTH.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Tân Phụng**